

Mô hình đánh giá năng lực lãnh đạo của chủ doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình

Nguyễn Hữu Long^{1*}, Nguyễn Quang Phục²

¹Trung tâm Chuyển giao tri thức và Hỗ trợ khởi nghiệp, Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

²Trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế, 99 Hồ Đắc Di, phường An Cựu, TP Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam

Ngày nhận bài 21/3/2022; ngày chuyển phản biện 25/3/2022; ngày nhận phản biện 22/4/2022; ngày chấp nhận đăng 27/4/2022

Tóm tắt:

Mục tiêu của nghiên cứu này là tìm hiểu mô hình đánh giá năng lực lãnh đạo của các chủ doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình. Thông qua phương pháp thu thập số liệu sơ cấp, thứ cấp và phương pháp chuyên gia, nghiên cứu đã đánh giá được thực trạng phát triển doanh nghiệp trẻ ở Quảng Bình, đồng thời nhận diện mức độ cần thiết của các tiêu chí đánh giá, từ đó đề xuất mô hình ASK-LOYQB đánh giá năng lực lãnh đạo của các chủ doanh nghiệp trẻ của tỉnh. Mô hình được đề xuất gồm 27 tiêu chí, trong đó tiêu chí sáng tạo (nhóm phẩm chất), tiêu chí kiến thức về lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp (nhóm kiến thức), tiêu chí kỹ năng ra quyết định, tiêu chí kỹ năng xây dựng mối quan hệ, tiêu chí kỹ năng lắng nghe (nhóm kỹ năng) được cho là cần thiết nhất để đánh giá năng lực lãnh đạo chủ doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình. Nghiên cứu là cơ sở quan trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực doanh nghiệp, doanh nhân, nhà khởi nghiệp, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đảng bộ tỉnh Quảng Bình khóa XVII, nhiệm kỳ 2020-2025.

Từ khóa: ASK, doanh nghiệp trẻ, năng lực lãnh đạo, Quảng Bình.

Chỉ số phân loại: 5.4

1. Đặt vấn đề

Tại Việt Nam, năm 2016-2020 là giai đoạn nền tảng, đánh dấu cho những bước tiến lớn trong các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp của Đảng, Nhà nước. Các tầng lớp doanh nhân, doanh nghiệp ngày càng phát triển, được xem là trung tâm, động lực quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội. Năm 2016 được Chính phủ lựa chọn là năm quốc gia khởi nghiệp. Đặc biệt, ngày 18/5/2016, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 844/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” [1, 2], hướng tới tạo môi trường thuận lợi, thúc đẩy cho doanh nghiệp khởi nghiệp hình thành và phát triển. Hiện nay, trước tình hình ngày càng phức tạp và kéo dài của dịch Covid-19, việc nâng cao năng lực chủ doanh nghiệp, đặc biệt là chủ doanh nghiệp trẻ, doanh nghiệp khởi nghiệp để doanh nhân, doanh nghiệp vượt qua khó khăn, ổn định sản xuất là điều vô cùng cần thiết. Tầm quan trọng của năng lực lãnh đạo doanh nghiệp đã được chứng minh thực tế qua sự ảnh hưởng và năng lực dẫn dắt của các doanh nhân gắn liền với các thương hiệu nổi tiếng trên toàn thế giới như: Jeff Bezos với thương hiệu Amazon; Larry Page với Google; Howard Schultz với Starbucks; Steve Job với Apple; Warren Buffett với Berkshire Hathaway...

Tại tỉnh Quảng Bình, trong giai đoạn 2016-2020, các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp được tạo điều kiện, môi trường thuận lợi, bình đẳng để phát triển; thực hiện tốt các chính sách về hỗ trợ các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp phát triển. Tính đến hết năm 2020, toàn tỉnh có 7.020 doanh nghiệp, với số vốn đăng ký 81.800 tỷ đồng, kinh tế tiếp tục phát triển ổn định, tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) bình quân giai

đoạn 2016-2020 đạt 6,13% [3]. Tình hình tăng trưởng kinh tế của tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2016-2020 tuy có chuyển biến nhưng chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của tỉnh, năng suất lao động thấp, đặc biệt là chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) đang ở thứ hạng thấp (năm 2020 xếp hạng thứ 52, ở mức trung bình), quy mô doanh nghiệp còn nhỏ, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp chưa cao [3-5].

Nghiên cứu “Mô hình đánh giá năng lực lãnh đạo chủ các doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình” được thực hiện với mục tiêu: (1) Đánh giá thực trạng phát triển doanh nghiệp trẻ Quảng Bình; (2) Nhận diện mức độ cần thiết các tiêu chí đánh giá năng lực lãnh đạo chủ doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình; (3) Đề xuất mô hình đánh giá năng lực chủ doanh nghiệp trẻ từ đó góp phần nâng cao năng lực cho đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp, đặc biệt là các chủ doanh nghiệp trẻ mới bắt đầu khởi nghiệp tại tỉnh Quảng Bình, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn 2021-2025 của địa phương.

2. Tổng quan và mô hình nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm

Lãnh đạo là quá trình gây ảnh hưởng mang tính xã hội nhằm tìm kiếm sự tham gia tự nguyện của cấp dưới để thực hiện một cách tốt nhất các mục tiêu của tổ chức. Năng lực lãnh đạo là khả năng cá nhân đó ảnh hưởng lên người khác để họ hoàn thành một mục tiêu và một hướng dẫn nào đó sao cho có hiệu quả nhất [6].

Doanh nghiệp được định nghĩa theo khoản 10, Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2020. Theo đó, doanh nghiệp là tổ chức có tên riêng, có tài sản, có trụ sở giao dịch, được thành lập hoặc đăng ký thành

*Tác giả liên hệ: Email: longnh@vnu.edu.vn

Study a model to evaluate the leadership capacity of young business leaders in Quang Binh province

Huu Long Nguyen^{1*}, Quang Phuc Nguyen²

¹Center for Enabling Startups and Knowledge Transfer, Vietnam National University - Hanoi, 144 Xuan Thuy Street, Dich Vong Hau Ward, Cau Giay District, Hanoi, Vietnam

²University of Economics, Hue University, 99 Ho Duc Di, An Cuu Ward, Hue City, Thua Thien Hue province, Vietnam

Received 21 March 2022; revised 22 April 2022; accepted 27 April 2022

Abstract:

The objective of this study is to study a model to evaluate the leadership capacity of young business leaders in Quang Binh province. Through primary and secondary data collection methods and expert methods, the article assessed the current situation of developing young enterprises in Quang Binh, and at the same time identified the necessity of criteria for assessing leadership capacity of young business leaders in Quang Binh province, thereby proposing the attitude-skill-knowledge (ASK) model for assessing the capacity of young business leaders in Quang Binh province. The proposed ASK - LOYQB (Leader of young business in Quang Binh) model includes 27 criteria, in which creativity criteria (quality groups), knowledge criteria on leadership, business management (knowledge groups), decision-making skills criteria, the criteria of relationship-building skills, and the criteria of listening skills (skill groups) are the most necessary criteria to evaluate the leadership capacity of young business leaders in Quang Binh province. This research is an important basis to improve the quality of human resources of enterprises, entrepreneurs, and start-up, contributing to the successful implementation of the resolution of the Quang Binh Provincial Party Congress, session XVII, term 2020-2025.

Keywords: ASK, leadership capacity, Quang Binh, young enterprise.

Classification number: 5.4

lập theo quy định của pháp luật nhằm mục đích kinh doanh. Doanh nghiệp trẻ trong nghiên cứu này là doanh nghiệp có tuổi doanh không quá 5 năm tính từ ngày cấp giấy đăng ký kinh doanh. Chủ doanh nghiệp trẻ trong nghiên cứu này được định nghĩa là người sở hữu hoặc tham gia sở hữu doanh nghiệp trẻ, có tham gia vai trò lãnh đạo, quản lý của doanh nghiệp trẻ.

Năng lực lãnh đạo của chủ doanh nghiệp trẻ là cả một quá trình mà tại đó chủ doanh nghiệp trẻ có ảnh hưởng lên những người khác để hướng đến hoàn thành một mục tiêu của doanh nghiệp.

2.2. Tổng quan nghiên cứu

Hiện nay, có 2 xu hướng tiếp cận được sử dụng khá phổ biến trong nghiên cứu về năng lực lãnh đạo của chủ doanh nghiệp đó là: (1) Tiếp cận về kiến thức - kỹ năng - phẩm chất/hành vi/thái độ của nhà lãnh đạo; (2) Xu hướng thứ hai theo hướng tiếp cận các bộ phận cấu thành, hay còn gọi là các “năng lực con” [6]. Nghiên cứu của T.P.T. Le (2016) [6] đã đưa ra các mô hình đặc trưng theo các xu hướng tiếp cận. Với xu hướng tiếp cận về năng lực lãnh đạo dựa trên các yếu tố kiến thức, kỹ năng, hành vi, thái độ, tố chất... của nhà lãnh đạo thì có các mô hình được sử dụng đó là: BKD (viết tắt chữ cái đầu của Be, Know, Do), ASK và mô hình của Jeffrey D. Horey. Trong đó, tố chất lãnh đạo (Be) liên quan đến các đặc tính, tố chất cá nhân lãnh đạo, là những tố chất liên quan đến khả năng lãnh đạo của cá nhân; kiến thức lãnh đạo (Know) liên quan đến kiến thức và kỹ năng cần có để có thể lãnh đạo tổ chức; hành động lãnh đạo (Do) liên quan đến hành động, những việc mà người lãnh đạo làm để lãnh đạo tổ chức. ASK là mô hình được sử dụng rất phổ biến trong quản trị và phát triển năng lực của cá nhân. Mô hình này đưa ra các tiêu chuẩn nghề nghiệp cho các chức danh công việc trong tổ chức dựa trên 3 nhóm tiêu chuẩn chính: thái độ (attitude), kỹ năng (skills), kiến thức (knowledges). Trong đó, nhóm thái độ thiên về cảm xúc, tình cảm; nhóm kỹ năng thiên về thao tác và nhóm kiến thức thiên về tư duy [7], năng lực là điểm giao thoa giữa phẩm chất, kỹ năng và kiến thức. Mô hình của Jeffrey D. Horey đã đưa ra một số nhân tố của năng lực lãnh đạo điển hình như về đặc tính chung; tư tưởng, thái độ với rủi ro, các nguyên tắc. Mô hình của Jeffrey D. Horey đã đưa ra một số nhân tố của năng lực lãnh đạo điển hình như về đặc tính chung; tư tưởng, thái độ với rủi ro, các nguyên tắc. Tác giả T.P.T. Le (2016) [6] đã chỉ ra rằng, nhiều thành phần của BKD nghiêng về chính trị, quân sự và có nhiều yếu tố sẽ rất khó phù hợp với đặc điểm của doanh nghiệp vừa và nhỏ khu vực Bắc miền Trung của Việt Nam. Mô hình của Jeffrey D. Horey thì có sự phân chia của các yếu tố nhưng thực chất cũng chỉ là sự phát triển, cụ thể hóa và chi tiết hóa của mô hình ASK. Mô hình tiếp cận theo bộ phận cấu thành năng lực lãnh đạo được đo lường tập trung, chi tiết cụ thể hơn bởi các “năng lực con”, tuy nhiên bản thân các năng lực con này thực chất cũng chính là tổng hợp các kiến thức, kỹ năng và hành vi, thái độ, tố chất của người lãnh đạo [6].

ASK là mô hình nghiên cứu được các nhà nghiên cứu sử dụng nhiều trong nghiên cứu và phát triển năng lực, đặc biệt là nghiên cứu và phát triển năng lực lãnh đạo của doanh nhân, doanh nghiệp. Nhiều nghiên cứu sử dụng mô hình năng lực ASK trong việc nghiên cứu năng lực của các tổ chức cá nhân, doanh nghiệp như: Nghiên cứu đánh giá năng lực giám đốc điều hành doanh nghiệp Việt Nam qua mô hình ASK của Q. Le (2012) [7], T.T.H. Tran và cs (2020) [8]... Kế thừa các nghiên cứu trước đó cùng với việc phân tích mô hình ASK, tác giả lựa chọn xu hướng tiếp cận theo mô hình ASK để xây dựng mô hình đánh giá năng lực lãnh đạo cho chủ các doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình.

2.3. Các bước nghiên cứu

Bước 1: Thông qua tham vấn ý kiến của chuyên gia Cục Phát triển Doanh nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) và kế thừa các nghiên cứu tương tự trước đó để xây dựng sơ thảo bộ tiêu chí cần thiết để đánh giá năng lực lãnh đạo của chủ các doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình.

Bước 2: Trên cơ sở tổng hợp, kế thừa các tiêu chí đánh giá năng lực lãnh đạo của các tác giả: T.P.T. Le (2016) [6], Q. Le (2012) [7], T.T.H. Tran và cs (2020) [8] cùng với ý kiến chuyên gia, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Quảng Bình kết hợp với một số tiêu chí, tác giả hiệu chỉnh và bổ sung thêm để phù hợp với chủ doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình, nghiên cứu đã tổng hợp và đề xuất 54 tiêu chí cần có của chủ doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình làm cơ sở để tiến hành phỏng vấn, đánh giá, xếp hạng mức độ cần thiết các tiêu chí năng lực theo từng nhóm phẩm chất, kỹ năng, kiến thức theo mô hình ASK. Trong đó, nhóm tiêu chí liên quan đến phẩm chất gồm 16 tiêu chí (ký hiệu từ A1 đến A16), nhóm tiêu chí liên quan đến kiến thức gồm 25 tiêu chí (ký hiệu từ K1 đến K25), nhóm tiêu chí liên quan đến kỹ năng gồm 13 tiêu chí (ký hiệu từ S1 đến S13). Nghiên cứu sử dụng thang Likert gồm 5 cấp độ, để định lượng kết quả khảo sát (điểm đánh giá: 5 - Rất cần thiết; 1 - Không cần thiết) [7, 9].

Bước 3: Tác giả hoàn thiện bảng hỏi và tiến hành phỏng vấn các mẫu nghiên cứu thông qua hình thức trực tuyến, gọi điện thoại, nhắn tin. Nội dung phỏng vấn tập trung vào việc đánh giá mức độ cần thiết của các tiêu chí được đưa ra để đánh giá năng lực lãnh đạo của chủ doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình.

Bước 4: Căn cứ vào kết quả khảo sát, qua tham vấn chuyên gia và Hội Doanh nhân trẻ tỉnh, tác giả đề xuất lựa chọn 9 tiêu chí năng lực của mỗi nhóm được xếp hạng cao nhất để đề xuất mô hình mô hình ASK-LOYQB - mô hình đánh giá năng lực lãnh đạo chủ doanh nghiệp trẻ Quảng Bình.

2.4. Dữ liệu nghiên cứu

Nghiên cứu đã sử dụng phương pháp thu thập dữ liệu thứ cấp thông qua thu thập tổng hợp: Luật, Nghị định, Thông tư và các văn bản liên quan đến hỗ trợ phát triển doanh nhân, doanh nghiệp giai đoạn 2016-2020, Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc khóa XIII, Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Bình Khóa XVII, số liệu thông tin doanh nghiệp được thành lập tại Quảng Bình từ tháng 1/2016 đến 2/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh, Cộng đồng khởi nghiệp tỉnh... để phục vụ đánh giá chung về doanh nghiệp, doanh nhân trẻ giai đoạn 2016-2020, làm cơ sở đề xuất mô hình nâng cao năng lực cho chủ doanh nghiệp trẻ Quảng Bình giai đoạn 2021-2025.

Để đánh giá mức độ cần thiết các tiêu chí được đưa ra để đánh giá năng lực lãnh đạo của chủ doanh nghiệp trẻ Quảng Bình, nghiên cứu đã tiến hành phương pháp thu thập dữ liệu sơ cấp thông qua phỏng vấn theo phương pháp có chủ đích 32 chủ các doanh nghiệp trẻ trong Hội Doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình. Hội Doanh nghiệp trẻ có 48 thành viên (n=48), giả sử sai số e=10%, thì cỡ mẫu cần phỏng vấn là 32 thành viên (theo công thức Slovin).

Trong các mẫu phỏng vấn, loại hình công ty TNHH chiếm nhiều nhất (75%), số lượng chủ doanh nghiệp kinh doanh tại TP Đồng Hới chiếm tỷ lệ cao nhất (40,62%), 10% chủ doanh nghiệp được phỏng vấn đều giữ chức vụ giám đốc điều hành kinh doanh, quy mô lao động đều ở mức dưới 50 người, trình độ đại học, cao đẳng chiếm tỷ lệ cao nhất (chiếm 68,75%), mức doanh thu cao nhất trong số mẫu được phỏng vấn trong giai đoạn 2016-2020, trung bình 17 tỷ đồng/năm, lĩnh vực kinh doanh chủ yếu là thương mại, dịch vụ.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Thực trạng phát triển doanh nghiệp trẻ Quảng Bình

Trong giai đoạn 2016-2020 (từ tháng 1/2016 đến 1/2020), toàn tỉnh Quảng Bình 2.485 doanh nghiệp trẻ. Chủ doanh nghiệp chọn thành lập doanh nghiệp gia tăng từ năm 2016 đến năm 2018, đến năm 2019 có giảm, vào năm 2020 lại tăng, các mức tăng chênh lệch không đáng kể. Các doanh nghiệp trẻ Quảng Bình được thành lập có ngành nghề kinh doanh chính có mặt ở 18/21 nhóm ngành kinh tế cấp 1 theo quy định tại Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 6/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Trong đó, nhóm ngành G (bán buôn bán lẻ; sửa chữa ô tô, xe máy và xe có động cơ khác) được chủ doanh nghiệp trẻ lựa chọn kinh doanh nhiều nhất (chiếm 26,6%) và nhóm ngành Q (y tế và các hoạt động trợ giúp xã hội) được chủ doanh nghiệp trẻ lựa chọn ít nhất [9].

Các chủ doanh nghiệp trẻ chủ yếu lựa chọn trụ sở chính của doanh nghiệp trẻ tập trung tại TP Đồng Hới (chiếm 52%), tiếp đến là huyện Bố Trạch (chiếm 13%), Tuyên Hoá, Minh Hoá là 2 địa phương có doanh nghiệp trẻ được thành lập trong giai đoạn 2016-2020 thấp nhất (chỉ đạt 3%). Trong giai đoạn 2016-2020, các doanh nghiệp trẻ hoạt động chiếm 94%, 1% số doanh nghiệp trẻ bị khóa, 1% doanh nghiệp trẻ giải thể và khoảng 4% tạm giải thể. Như vậy, phần lớn chủ doanh nghiệp trẻ vẫn lãnh đạo được doanh nghiệp hoạt động (96% hoạt động), cho thấy năng lực lãnh đạo của chủ doanh nghiệp trẻ ở mức cơ bản, ít nhất là có thể duy trì doanh nghiệp trẻ mới thành lập của mình. Đặc biệt, là những doanh nghiệp có độ tuổi từ 3 trở lên, thì khả năng lãnh đạo của chủ doanh nghiệp ở mức duy trì khá tốt [9].

Trong giai đoạn 2016-2020, đa phần chủ doanh nghiệp trẻ chọn thành lập và hoạt động của doanh nghiệp theo mô hình công ty TNHH một thành viên (chiếm 65%), sau đó đến mô hình hoạt động doanh nghiệp tư nhân, tiếp đến là công ty TNHH hai thành viên (26%), công ty cổ phần (8%) và doanh nghiệp tư nhân (1%). Chủ các doanh nghiệp trẻ Quảng Bình tập trung vào độ tuổi 31-40 là cao nhất (chiếm 47%), tiếp đến là độ tuổi 41-50 (chiếm 28%), độ tuổi chủ doanh nghiệp trẻ thấp nhất là trên 70 (chiếm 1%). Doanh nghiệp tư nhân chiếm cơ cấu lớn trong doanh thu (trên 86%) trong giai đoạn 2016-2019, đặc biệt là khối doanh nghiệp thuộc loại hình công ty TNHH có tổng doanh thu thuần đạt mức cao nhất vào năm 2016 (71,09%). Như vậy, vai trò của doanh nhân, doanh nghiệp tư nhân đóng góp rất quan trọng trong kết quả sản xuất, kinh doanh toàn tỉnh Quảng Bình trong giai đoạn 2016-2020 [9].

3.2. Nhận diện mức độ cần thiết các tiêu chí đánh giá năng lực lãnh đạo chủ doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình

Nhận diện mức độ cần thiết các tiêu chí đánh giá phẩm chất lãnh đạo chủ doanh nghiệp tỉnh Quảng Bình: Kết quả phỏng vấn xếp hạng mức độ cần thiết gồm 16 tiêu chí (A1 đến A16) của nhóm năng lực liên quan đến phẩm chất lãnh đạo cho thấy, tiêu chí năng lực A14 (sáng tạo) được đánh giá và xếp hạng điểm cao nhất (4,469 điểm), tiêu chí A13 (mạo hiểm) được xếp hạng thấp nhất (4,063 điểm). Như vậy, 9 tiêu chí đầu bảng được nghiên cứu này nhận diện để phục vụ cho việc đánh giá nhóm phẩm chất lãnh đạo chủ doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình bao gồm A14, A7, A8, A9, A10, A2, A15, A16 và A1. Các thông số và kết quả xếp hạng được thể hiện ở bảng 1.

Bảng 1. Bảng xếp hạng mức độ cần thiết các tiêu chí đánh giá phẩm chất lãnh đạo chủ doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình.

Ký hiệu	Tên tiêu chí năng lực	Kích thước mẫu	Điểm nhỏ nhất	Điểm thấp nhất	Tổng điểm	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn
A14	Sáng tạo	32	1	5	143	4,469	0,983
A7	Ham học hỏi	32	1	5	140	4,375	0,976
A8	Kỷ luật	32	2	5	140	4,375	0,871
A9	Sáng suốt	32	1	5	140	4,375	0,976
A10	Chủ động	32	1	5	140	4,375	0,976
A2	Có trách nhiệm	32	1	5	139	4,344	1,035
A15	Kiên nhẫn	32	2	5	139	4,344	0,902
A16	Bao quát	32	2	5	139	4,344	1,004
A1	Tầm nhìn	32	1	5	138	4,313	1,030
A3	Tận tâm	32	1	5	137	4,281	1,054
A5	Lạc quan	32	2	5	137	4,281	0,888
A6	Sự ảnh hưởng/ sức hút	32	1	5	137	4,281	0,991
A4	Tinh thần phục vụ	32	1	5	136	4,250	1,016
A12	Thích nghi	32	2	5	134	4,188	0,998
A11	Chi tiết	32	2	5	132	4,125	0,976
A13	Mạo hiểm	32	1	5	130	4,063	1,014

Nguồn: tác giả.

Nhận diện mức độ cần thiết các tiêu chí đánh giá kiến thức lãnh đạo chủ doanh nghiệp tỉnh Quảng Bình: Kết quả phỏng vấn xếp hạng mức độ cần thiết của nhóm năng lực kiến thức lãnh đạo gồm 25 tiêu chí (K1 đến K25) cho thấy, tiêu chí năng lực K2 (kiến thức về lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp) được đánh giá và xếp hạng điểm cao nhất (4,3750 điểm), tiêu chí K25 (kiến thức Kaizen, 5S) được xếp hạng thấp nhất (3,9688 điểm). Như vậy, 9 tiêu chí đầu bảng được nghiên cứu này nhận diện để phục vụ cho việc đánh giá nhóm kiến thức lãnh đạo chủ doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình bao gồm: K2, K3, K16, K4, K1, K5, K17, K22 và K13. Các thông số và kết quả xếp hạng được thể hiện ở bảng 2.

Bảng 2. Bảng xếp hạng mức độ cần thiết các tiêu chí đánh giá kiến thức lãnh đạo chủ doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình.

Ký hiệu	Tên tiêu chí năng lực	Kích thước mẫu	Điểm nhỏ nhất	Điểm thấp nhất	Tổng điểm	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn
K2	Kiến thức về lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp	32	1	5	140	4,3750	0,976
K3	Kiến thức về sáng tạo ý tưởng kinh doanh	32	1	5	139	4,3438	1,0035
K16	Kiến thức quản trị nhân sự	32	2	5	139	4,3438	0,865
K4	Kiến thức về lập kế hoạch kinh doanh	32	1	5	138	4,3125	0,965
K1	Kiến thức chung về khởi sự doanh nghiệp	32	1	5	136	4,2500	1,0160
K5	Kiến thức ngành nghề kinh doanh	32	1	5	136	4,2500	0,950
K17	Kiến thức quản trị marketing/tiếp thị	32	2	5	136	4,2500	0,916
K22	Kiến thức xây dựng văn hoá doanh nghiệp	32	1	5	136	4,2500	0,984
K13	Kiến thức về quản trị chiến lược	32	1	5	135	4,2188	0,975
K8	Kiến thức pháp luật chính trị	32	2	5	134	4,1875	0,931
K7	Kiến thức văn hoá xã hội	32	2	5	133	4,1563	0,920
K14	Kiến thức về thương hiệu và sở hữu trí tuệ	32	1	5	133	4,1563	0,987
K18	Kiến thức quản trị rủi ro	32	1	5	133	4,1563	0,987
K19	Kiến thức quản trị chất lượng	32	1	5	133	4,1563	0,987
K20	Kiến thức quản trị sản xuất	32	1	5	133	4,1563	0,954
K23	Kiến thức xúc tiến thương mại	32	1	5	133	4,1563	0,987
K10	Kiến thức tin học	32	2	5	132	4,1250	0,907
K11	Kiến thức cơ bản về kế toán, thuế	32	1	5	132	4,1250	0,976
K12	Kiến thức về lập các dự án đầu tư	32	2	5	132	4,1250	0,871
K15	Kiến thức quản trị kế toán tài chính	32	2	5	132	4,1250	0,907
K6	Kiến thức hội nhập quốc tế	32	2	5	131	4,0938	0,9625
K21	Kiến thức quản lý kỹ thuật công nghệ	32	1	5	131	4,0938	0,963
K24	Kiến thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh	32	1	5	130	4,0625	1,0140
K9	Kiến thức ngoại ngữ	32	2	5	129	4,0313	0,967
K25	Kiến thức về Kaizen, 5S	32	2	5	127	3,9688	0,898

Nguồn: tác giả.

Nhận diện mức độ cần thiết các tiêu chí đánh giá kỹ năng lãnh đạo chủ doanh nghiệp tỉnh Quảng Bình: Kết quả phỏng vấn xếp hạng mức độ cần thiết của nhóm năng lực kỹ năng lãnh đạo gồm 13 tiêu chí (S1 đến S13) cho thấy, tiêu chí S7 (kỹ năng ra quyết định), S11 (kỹ năng xây dựng mối quan hệ), S13 (kỹ năng lắng nghe) được xếp hạng đầu tiên (4,3438 điểm) và S8 (kỹ năng thuyết trình) được xếp hạng thấp nhất (4,2188 điểm). Như vậy, 9 tiêu chí đầu bảng được nghiên cứu này nhận diện để phục vụ cho việc đánh giá nhóm năng lực kỹ năng lãnh đạo chủ doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình bao gồm: S7, S11, S13, S1, S2, S4, S6, S10 và S12. Các thông số và kết quả xếp hạng được thể hiện ở bảng 3.

Bảng 3. Bảng xếp hạng mức độ cần thiết các tiêu chí đánh giá kỹ năng lãnh đạo chủ doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình.

Kỹ hiệu	Tên tiêu chí năng lực	Kích thước mẫu	Điểm nhỏ nhất	Điểm thấp nhất	Tổng điểm	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn
S7	Kỹ năng ra quyết định	32	1	5	139	4,3438	0,9708
S11	Kỹ năng xây dựng mối quan hệ	32	1	5	139	4,3438	0,9708
S13	Kỹ năng lắng nghe	32	1	5	139	4,3438	0,9708
S1	Kỹ năng lãnh đạo	32	1	5	137	4,2813	0,9914
S2	Kỹ năng giao tiếp	32	2	5	137	4,2813	0,8884
S4	Kỹ năng tư duy phân biện	32	2	5	137	4,2813	0,8884
S6	Kỹ năng giải quyết vấn đề	32	2	5	137	4,2813	0,8884
S10	Kỹ năng hoạch định chiến lược	32	1	5	137	4,2813	0,9914
S12	Kỹ năng quản lý thời gian	32	1	5	137	4,2813	0,9914
S3	Kỹ năng làm việc nhóm	32	2	5	136	4,2500	0,8799
S5	Kỹ năng tự nhận thức	32	2	5	136	4,2500	0,8799
S9	Kỹ năng phân quyền	32	1	5	136	4,2500	1,0473
S8	Kỹ năng thuyết trình	32	2	5	135	4,2188	0,9064

Nguồn: tác giả.

3.3. Xây dựng mô hình đánh giá năng lực lãnh đạo chủ doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình

Từ thực trạng doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2016-2020 kết hợp kết quả xếp hạng các tiêu chí cần thiết đánh giá phẩm chất lãnh đạo, kiến thức lãnh đạo, kỹ năng lãnh đạo đã đề cập tại bảng 1, 2 và 3, nghiên cứu đề xuất mô hình đánh giá năng lực lãnh đạo chủ các doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình (gọi tắt ASK-LOYQB). Mô hình ASK-LOYQB gồm 27 tiêu chí năng lực được xếp hạng cao nhất để phục vụ việc đánh giá năng lực lãnh đạo chủ doanh nghiệp tỉnh Quảng Bình (bảng 4).

Bảng 4. Mô hình ASK-LOYQB.

Nhóm tiêu chí kiến thức		Nhóm tiêu chí kỹ năng		Nhóm tiêu chí phẩm chất	
K2	Kiến thức về lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp	S7	Kỹ năng ra quyết định	A14	Sáng tạo
K3	Kiến thức về sáng tạo ý tưởng kinh doanh	S11	Kỹ năng xây dựng mối quan hệ	A7	Ham học hỏi
K16	Kiến thức quản trị nhân sự	S13	Kỹ năng lắng nghe	A8	Kỷ luật
K4	Kiến thức về lập kế hoạch kinh doanh	S1	Kỹ năng lãnh đạo	A9	Sáng suốt
K1	Kiến thức chung về khởi sự doanh nghiệp	S2	Kỹ năng giao tiếp	A10	Chủ động
K5	Kiến thức ngành nghề kinh doanh	S4	Kỹ năng tư duy phân biện	A2	Có trách nhiệm
K17	Kiến thức quản trị marketing/tiếp thị	S6	Kỹ năng giải quyết vấn đề	A15	Kiên nhẫn
K22	Kiến thức xây dựng văn hoá doanh nghiệp	S10	Kỹ năng hoạch định chiến lược	A16	Bao quát
K13	Kiến thức về quản trị chiến lược	S12	Kỹ năng quản lý thời gian	A1	Tầm nhìn

Nguồn: tác giả.

4. Kết luận và kiến nghị

4.1. Kết luận

- Trong giai đoạn 2016-2020, hầu hết các doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình đang hoạt động (chiếm 94%), chủ các doanh nghiệp chủ yếu trong độ tuổi 31-40 (chiếm 47%), ngành G (bán buôn bán lẻ; sửa chữa ô tô, xe máy và xe có động cơ khác) được chủ doanh nghiệp trẻ lựa chọn kinh doanh nhiều nhất (chiếm 26,6%), chủ doanh nghiệp trẻ phần lớn chọn trụ sở kinh doanh tại TP Đồng Hới (chiếm 52%); loại hình công ty TNHH MTV được chủ doanh nghiệp trẻ ưu tiên lựa chọn (chiếm 65%).

- ASK-LOYQB là mô hình được đề xuất để đánh giá năng lực lãnh đạo chủ doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình trong nghiên cứu gồm 27 tiêu chí, trong đó tiêu chí sáng tạo (nhóm phẩm chất), tiêu chí kiến thức về lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp (nhóm kiến thức), tiêu chí kỹ năng ra quyết định, tiêu chí kỹ năng xây dựng mối quan hệ, tiêu chí kỹ năng lắng nghe (nhóm kỹ năng) là các tiêu chí được cho là cần thiết nhất để đánh giá năng lực lãnh đạo chủ doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình.

- ASK-LOYQB là mô hình đầu tiên đánh giá năng lực chủ doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình, là tiền đề quan trọng để phục vụ các hoạt động xây dựng chính sách, đánh giá, đào tạo nâng cao năng lực cho chủ các doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình trong giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Nghiên cứu là tiền đề để tiếp tục phát triển, xây dựng và chuẩn hoá các tiêu chí thành các cấp độ để xây dựng khung năng lực lãnh đạo chi tiết theo các ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

4.2. Kiến nghị

Với bộ, ban, ngành và địa phương:

- Bộ Khoa học và Công nghệ: Xem xét ứng dụng mô hình trong việc xây dựng chính sách, hướng dẫn về khung năng lực, chương trình, chuyên đề đào tạo, nâng cao năng lực cho các doanh nghiệp trẻ, nhà khởi nghiệp tại Quảng Bình, góp phần phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo khởi nghiệp tỉnh Quảng Bình trong khuôn khổ Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo quốc gia đến năm 2025” [1, 2] và Chương trình phối hợp số 636/CTPT-BKH&CN-UBND ngày 26/4/2021 giữa Bộ Khoa học và Công nghệ và UBND tỉnh Quảng Bình.

- UBND tỉnh Quảng Bình: Ứng dụng mô hình ASK-LOYQB trong việc triển khai nâng cao năng lực cho doanh nhân, doanh nghiệp trẻ, nhà khởi nghiệp theo Quyết định số 4391/QĐ-UBND về việc hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Bình do UBND tỉnh ban hành ngày 27/11/2017 [2], Quyết định số 5224/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc ban hành Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đến năm 2025. Ngoài ra, nghiên cứu góp phần thực hiện hiệu quả Thông tư số 05/2019/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư [10], Thông tư số 49/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính [11], Nghị quyết số 19/2017/NQ [12] và Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND [13] của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình, Quyết định số 4391/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Bình [14].

Với Hội Doanh nhân trẻ tỉnh, các tổ chức đào tạo và các doanh nghiệp:

- Hội Doanh nhân trẻ tỉnh: Ứng dụng mô hình vào hoạt động đào tạo nâng cao năng lực cho chủ các doanh nghiệp trẻ của Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Quảng Bình thông qua Chương trình hành động toàn khóa thực hiện Nghị quyết Đại hội Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Quảng Bình, Khóa II, Nhiệm kỳ 2021-2026 và Chương trình công tác Hội và phong trào doanh nhân trẻ tỉnh Quảng Bình hàng năm, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Bình [15]. Tuyên truyền để hội viên, doanh nghiệp, doanh nhân trẻ có thể áp dụng ngay để phát triển doanh nhân, doanh nghiệp, làm mô hình điểm cho các doanh nghiệp trẻ toàn tỉnh thực hiện.

- Công ty TNHH Tập đoàn khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam: Ứng dụng các chương trình đào tạo nâng cao năng lực cho các chủ doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình thông qua xây dựng các giáo trình, tài liệu, chương trình đào tạo nâng cao năng lực cho chủ doanh nghiệp trẻ, doanh nghiệp khởi nghiệp. Thiết kế chương trình đào tạo nâng cao năng lực phải xây dựng chương trình đào tạo phù hợp với tâm lý lứa tuổi ngoài những năng lực theo tâm lý lứa tuổi (trong độ tuổi 31-40) và cũng xây dựng tiền đề đào tạo doanh nhân “tương lai” ở các độ tuổi thanh niên 16-30. Ưu tiên đào tạo nâng cao năng lực cho các chủ doanh nghiệp trẻ, doanh nghiệp trẻ chuyên sâu theo các ngành nghề kinh doanh.

- Các chủ doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình: Tham khảo, áp dụng mô hình để tự đánh giá khả năng đáp ứng về năng lực lãnh đạo từ đó xây dựng cho bản thân kế hoạch học tập, phát triển năng

lực, điều hành doanh nghiệp phát triển, góp phần vào sự phát triển chung của tỉnh và đất nước trong giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành nghiên cứu, nhóm tác giả đã nhận được sự hỗ trợ, góp ý từ các chuyên gia, cán bộ của Cục Phát triển Doanh nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), Cục Phát triển thị trường và Doanh nghiệp Khoa học và Công nghệ (Bộ Khoa học và Công nghệ), Hội Doanh nghiệp tỉnh Quảng Bình, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Quảng Bình, Công ty TNHH Tập đoàn khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam và tham gia khảo sát các chủ doanh nghiệp trẻ tỉnh Quảng Bình. Các tác giả xin trân trọng cảm ơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Prime Minister (2016), *Decision no. 844/QĐ-TTg Dated May 18, 2016 on Approving The Project “Supporting The National Innovation Startup Ecosystem until 2025”* (in Vietnamese).
- [2] Prime Minister (2021), *Decision 188/QĐ-TTg Dated February 9, 2021 Amending and Supplementing A Number of Articles Of Decision no. 844/QĐ-TTg Dated May 18, 2016 of The Prime Minister The Government on Approving The Project to Support The National Innovation Startup Ecosystem Until 2025* (in Vietnamese).
- [3] Quang Binh Provincial Party Executive Committee (2020), *Political Report of The 16th Provincial Party Executive Committee at The 17th Quang Binh Provincial Congress, Term 2021-2025* (in Vietnamese).
- [4] Quang Binh Department of Statistics (2020), *Quang Binh Provincial Statistical Yearbook 2020*, Statistics Publishing House (in Vietnamese).
- [5] Provincial Competitiveness Index (2020), “Ranking of Vietnam Provinces”, <https://pcvietnam.vn/bang-xep-hang>, accessed 20 November 2021 (in Vietnamese).
- [6] T.P.T. Le (2016), *Research on Leadership Capacity Of Directors Of Small And Medium-Sized Enterprises In The North Central Region*, Doctoral thesis in business administration, University of Economics, Hue University (in Vietnamese).
- [7] Q. Le (2012), “Assessing the capacity of Vietnamese small business executives through the ASK model”, *Journal of Economics and Business, Hanoi National University*, 28, pp.29-35 (in Vietnamese).
- [8] T.T.H. Tran, Q.C. Nguyen, H.C. Tran (2020), “Improving leadership capacity of directors of Vietnamese small and medium enterprises”, *Vietnam Journal of Agricultural Sciences*, 19(9), pp.1215-1128 (in Vietnamese).
- [9] H.L. Nguyen (2022), “Capacity building for young business owners in Quang Binh province”, *Master’s Thesis in Economic Management*, University of Economics, Hue University (in Vietnamese).
- [10] Ministry of Planning and Investment (2019), *Circular No. 05/2019/TT-BKHDT Dated March 29, 2019 Guiding Support for Human Resource Development for Small and Medium-Sized Enterprises* (in Vietnamese).
- [11] Ministry of Finance (2019), *Circular No. 49/2019/TT-BTC Dated August 8, 2019 Guiding The Management and Use of State Budget Funds to Support Human Resource Development for Small Businesses and Medium* (in Vietnamese).
- [12] People’s Council of Quang Binh province (2017), *Resolution No. 19/2017/NQ on Promulgating Regulations on A Number of Preferential Policies and Investment Support in Quang Binh Province* (in Vietnamese).
- [13] People’s Council of Quang Binh province (2021), *Resolution No. 06/2021/NQ-HĐND Regulating Policies to Support Scientific Creativity and Technological Innovation in Quang Binh Province in The Period 2021-2025* (in Vietnamese).
- [14] People’s Committee of Quang Binh province (2017), *Decision No. 4391/QĐ-UBND of Quang Binh Provincial People’s Committee Promulgating A Plan to Support The Innovative Startup Ecosystem in Quang Binh Province* (in Vietnamese).
- [15] Quang Binh Young Entrepreneurs Association (2020), *Resolution of the Second Congress of the Quang Binh Young Entrepreneurs Association, term 2021-2026* (in Vietnamese).